

**ĐIỂM NÀY CÓ G? SAI SÓT TH? LIÊN HỆ MAIL:nhatphong0207@yahoo.com**  
**PHẢN ÁNH GHI R? C Ụ THỂ HOẶC TRỰC TIẾP ĐẾN PH?NG ĐÀO TẠO**  
**GIẢI QUYẾT**

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO  
 TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN

**ĐIỂM TỔNG KẾT HỌC PHẦN**  
 MÔN HỌC : THÍ NGHIỆM THỦY LỰC \* LỚP: (HYD-201)C1234, D1234  
 M? MÔN H ỌC : HYD-201' \* SỐ TÍN CHỈ : 1 \* HỌC KỲ : 3

NGÀY THI: 06/01/2013

LẦN THI: 1

STT	MSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP SINH HOẠT	LỚP MÔN HỌC	ĐIỂM QUÁ TR?NH HỌC TẬP						ĐIỂM TỔNG KẾT		Ghi chú
						A	BT 1	BT 2	BT 3	BT 4	F	SỐ	CHỮ	
						20	12.5	12.5	12.5	12.5	30	100		
1	112230599	Đặng Hồng	Quang	K17XCD1	(HYD-201)C4	0	0	0	0	0	V	0.0	Khăng	
2	161215118	Nguyễn Ngọc	Hiếu	K17XCD1	(HYD-201)C2	0	0	0	0	0	V	0.0	Khăng	
3	161217067	Hoàng Minh	Hải	K17XCD1	(HYD-201)C4	10	7.5	8	7.5	8	7	8.0	Tạm	
4	171216210	Nguyễn Thành	An	K17XCD1	(HYD-201)C4	10	7	6.5	7	6.5	8	7.8	Bá? pháp Tạm	
5	171216214	Thái Duy	Bảo	K17XCD1	(HYD-201)C4	10	6.5	6	7	6.5	5.5	6.9	Sâu pháp Chên	
6	171216218	Nguyễn Thanh	B?nh	K17XCD1	(HYD-201)C4	10	7	6.5	7	6.5	4.5	6.7	Sâu pháp Bá?	
7	171216226	Nguyễn Văn	Công	K17XCD1	(HYD-201)D3	10	7.5	7	7	6.5	6	7.3	Bá? pháp Ba	
8	171216234	Ngô Tiến	Đạt	K17XCD1	(HYD-201)C4	10	7.5	7	7	6.5	8	7.9	Bá? pháp Chên	
9	171216235	Phan Công	Đạt	K17XCD1	(HYD-201)C4	10	7	6.5	7	6.5	8	7.8	Bá? pháp Tạm	
10	171216238	Nguyễn Tiến	Đạt	K17XCD1	(HYD-201)D3	10	7	6.5	7	6.5	8	7.8	Bá? pháp Tạm	
11	171216242	Phùng Xuân	Đức	K17XCD1	(HYD-201)C4	10	7	7.5	7.5	8	6.5	7.7	Bá? pháp Bá?	
12	171216250	Bùi Duy	Hà	K17XCD1	(HYD-201)D3	10	7.5	7.5	7	7	8	8.0	Tạm	
13	171216274	Trương Xuân	Huyền	K17XCD1	(HYD-201)C4	10	8	8.5	7.5	8	6.5	8.0	Tạm	
14	171216282	Trần Hữu	Lĩnh	K17XCD1	(HYD-201)D4	10	7.5	6	8	6.5	7	7.6	Bá? pháp Sâu	
15	171216294	Trần Văn	Nam	K17XCD1	(HYD-201)C4	10	7	7.5	7.5	8	6.5	7.7	Bá? pháp Bá?	
16	171216338	Nguyễn Hồng	Thái	K17XCD1	(HYD-201)C4	10	8	7.5	8	7.5	4.5	7.2	Bá? pháp Hai	
17	171216350	Trần Trung	Thành	K17XCD1	(HYD-201)C4	10	6.5	6	7	6.5	5.5	6.9	Sâu pháp Chên	
18	171216362	Bùi Trung	Trực	K17XCD1	(HYD-201)C4	10	7	6.5	7	6.5	6	7.2	Bá? pháp Hai	
19	171216366	Nguyễn Hữu	Trung	K17XCD1	(HYD-201)C4	10	6.5	6	7	6.5	5.5	6.9	Sâu pháp Chên	
20	171216374	Đoàn Thanh	Tuấn	K17XCD1	(HYD-201)C4	10	7.5	7	7	6.5	8	7.9	Bá? pháp Chên	
21	171216378	Lưu Minh	Tuấn	K17XCD1	(HYD-201)C4	10	8	8.5	7.5	8	8	8.4	Tạm pháp Bá?	
22	171216382	Lê Thanh	Tùng	K17XCD1	(HYD-201)D3	10	7	7.5	7.5	7.5	6.5	7.6	Bá? pháp Sâu	
23	171216386	Nguyễn	Vinh	K17XCD1	(HYD-201)D3	10	7.5	7.5	7.5	7.5	5.5	7.4	Bá? pháp Bá?	
24	171216390	Trần Thiên	Vũ	K17XCD1	(HYD-201)C4	0	0	0	0	0	V	0.0	Khăng	
25	171218833	Lê Xuân	Diệu	K17XCD1	(HYD-201)C4	10	7	6.5	7	6.5	8	7.8	Bá? pháp Tạm	
26	171218849	Nguyễn Văn	Thiện	K17XCD1	(HYD-201)D3	10	7.5	7.5	8	7.5	5	7.3	Bá? pháp Ba	
27	171218853	Nguyễn Văn	Phú	K17XCD1	(HYD-201)C4	10	7.5	8	7.5	8	6	7.7	Bá? pháp Bá?	
28	171218857	Phan Tuấn	Nam	K17XCD1	(HYD-201)D3	10	8	7.5	8	7.5	6	7.7	Bá? pháp Bá?	
29	161215116	Hà Đại	Hiệp	K17XCD2	(HYD-201)D1	0	0	0	0	0	V	0.0	Khăng	
30	171155219	Trần Đ?nh	Song	K17XCD2	(HYD-201)C3	10	7.5	7	7.5	7	6	7.4	Bá? pháp Bá?	
31	171216211	Cao Hoàng	An	K17XCD2	(HYD-201)C4	10	7	6.5	7	6.5	4.5	6.7	Sâu pháp Bá?	
32	171216215	V? Văn	Biên	K17XCD2	(HYD-201)C3	10	7	7	7	7	7.5	7.8	Bá? pháp Tạm	
33	171216219	Nguyễn Văn	Cánh	K17XCD2	(HYD-201)D2	10	7	6.5	7.5	6.5	4	6.6	Sâu pháp Sâu	
34	171216227	Đoàn Tấn	Cường	K17XCD2	(HYD-201)D3	7.5	5	6	5.5	6.5	7	6.5	Sâu pháp Nam	
35	171216239	Nguyễn Vũ Hà	Đông	K17XCD2	(HYD-201)C4	10	7	6.5	7	6.5	6.5	7.3	Bá? pháp Ba	
36	171216243	Phan Văn	Dũng	K17XCD2	(HYD-201)D3	10	6.5	6.5	7	6.5	7	7.4	Bá? pháp Bá?	
37	171216251	Trần Minh	Hải	K17XCD2	(HYD-201)D3	10	6.5	6.5	7	7	6.5	7.3	Bá? pháp Ba	
38	171216255	Trương Hùng	Hiếu	K17XCD2	(HYD-201)C3	0	0	0	0	7.5	V	0.0	Khăng	
39	171216271	Phạm Văn	Hương	K17XCD2	(HYD-201)C3	10	7	7.5	7	7.5	8	8.0	Tạm	
40	171216275	Nguyễn Văn	Khánh	K17XCD2	(HYD-201)C3	10	6.5	7	7	7.5	7.5	7.8	Bá? pháp Tạm	

NGÀY THI: 06/01/2013

LẦN THI: 1

STT	MSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP SINH HOẠT	LỚP MÔN HỌC	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP						ĐIỂM TỔNG KẾT		Ghi chú
						A	BT 1	BT 2	BT 3	BT 4	F	SỐ	CHỮ	
						20	12.5	12.5	12.5	12.5	30	100		
41	171216279	Bùi Xuân	Lâm	K17XCD2	(HYD-201)D3	10	7	7	7	7	7	7.6	Bá y phá p Sau	
42	171216283	Lê Thành	Long	K17XCD2	(HYD-201)D3	10	6.5	6.5	7	7	5	6.9	Sau phá p Chên	
43	171216290	Phan Việt	Minh	K17XCD2	(HYD-201)D4	10	8.5	8	8	7.5	8	8.4	Tam phá p Bấ u	
44	171216307	Lê Nhật	Phong	K17XCD2	(HYD-201)C4	10	7.5	7	8	7.5	5.5	7.4	Bá y phá p Bấ u	
45	171216311	Nguyễn	Phú	K17XCD2	(HYD-201)D2	10	7.5	6.5	7.5	6.5	7	7.6	Bá y phá p Sau	
46	171216315	Nguyễn Bá	Phước	K17XCD2	(HYD-201)D4	10	8	7.5	8	7.5	7.5	8.1	Tam phá p Mấ u	
47	171216323	Nguyễn Ngọc	Qu?	K17XCD2	(HYD-201)C3	10	8	7.5	7.5	7	5.5	7.4	Bá y phá p Bấ u	
48	171216327	Nguyễn Ngọc	Son	K17XCD2	(HYD-201)D4	10	8.5	8	8	7.5	8	8.4	Tam phá p Bấ u	
49	171216331	Nguyễn Văn	Son	K17XCD2	(HYD-201)C3	10	8	7.5	7.5	7	7	7.9	Bá y phá p Chên	
50	171216335	Ngô Đ?nh	Tăng	K17XCD2	(HYD-201)D2	10	7	6	7.5	6.5	7	7.5	Bá y phá p Nam	
51	171216339	Nguyễn Thị	Thám	K17XCD2	(HYD-201)D4	10	8.5	8	8	7.5	8	8.4	Tam phá p Bấ u	
52	171216343	Nguyễn Công	Thanh	K17XCD2	(HYD-201)D4	10	7.5	7	8	7.5	8	8.2	Tam phá p Hai	
53	171216351	Nguyễn Tuấn	Thạnh	K17XCD2	(HYD-201)D4	10	8.5	8	8	7.5	8	8.4	Tam phá p Bấ u	
54	171216355	Nguyễn Thị	Thu	K17XCD2	(HYD-201)D4	10	8	8	8	7.5	4	7.1	Bá y phá p Mấ u	
55	171216363	Nguyễn Văn	Trung	K17XCD2	(HYD-201)D3	10	8	8	7.5	7.5	7	8.0	Tam	
56	171216367	Mai Thế	Trung	K17XCD2	(HYD-201)D3	7.5	7.5	5.5	7.5	5.5	6	6.6	Sau phá p Sau	
57	171216371	Phan Nhật	Trường	K17XCD2	(HYD-201)C3	10	7.5	8.5	7	8	5.5	7.5	Bá y phá p Nam	
58	171216375	Huỳnh Anh	Tuấn	K17XCD2	(HYD-201)C3	7.5	6	8	6	8	6	6.8	Sau phá p Tam	
59	171216380	Đào Thanh	Tùng	K17XCD2	(HYD-201)C3	10	6.5	8	7	8	5	7.2	Bá y phá p Hai	
60	171216387	Trịnh Quang	Vinh	K17XCD2	(HYD-201)C3	10	7	8	7	8	5	7.3	Bá y phá p Ba	
61	171216391	V? Quốc	Vương	K17XCD2	(HYD-201)D3	0	0	0	0	0	V	0.0	Kháng	
62	171218836	Đỗ Minh	Long	K17XCD2	(HYD-201)C3	5	0	7.5	0	7.5	7	5.0	Nam	
63	171218841	Lê Tân	Hiệp	K17XCD2	(HYD-201)C3	10	7.5	8	7	7.5	8	8.2	Tam phá p Hai	
64	171218844	Nguyễn Hải	Lâm	K17XCD2	(HYD-201)D3	0	0	0	0	0	V	0.0	Kháng	
65	171218848	Nguyễn Việt	Bi	K17XCD2	(HYD-201)C3	0	0	0	0	0	V	0.0	Kháng	
66	171218852	Nguyễn Văn	H?a	K17XCD2	(HYD-201)D2	10	7.5	6.5	7.5	6.5	4.5	6.9	Sau phá p Chên	
67	171218856	Lê Văn	Khánh	K17XCD2	(HYD-201)D2	10	8	7.5	7.5	7	6	7.6	Bá y phá p Sau	
68	171219014	Dương Bá	Tuấn	K17XCD2	(HYD-201)D3	10	8	8	7.5	7.5	6.5	7.8	Bá y phá p Tam	
69	171158729	Nguyễn Tuấn	Vũ	K17XCD3	(HYD-201)C3	10	7.5	8.5	7	8	5.5	7.5	Bá y phá p Nam	
70	171216216	V? Văn	B?nh	K17XCD3	(HYD-201)D2	10	7	6.5	7.5	6.5	4	6.6	Sau phá p Sau	
71	171216220	Nguyễn Trần	Cảnh	K17XCD3	(HYD-201)D2	0	0	0	0	0	V	0.0	Kháng	
72	171216232	Trần Công	Đại	K17XCD3	(HYD-201)D2	10	6.5	6	7.5	6.5	5.5	7.0	Bá y	
73	171216240	Cao Văn	Đức	K17XCD3	(HYD-201)C4	10	8	8.5	7.5	8	6.5	8.0	Tam	
74	171216252	Nguyễn Đức	Hạnh	K17XCD3	(HYD-201)C3	10	7	7	7	7	8.5	8.1	Tam phá p Mấ u	
75	171216256	Trần Minh	Hiếu	K17XCD3	(HYD-201)C4	10	8.5	8	8	7.5	6.5	8.0	Tam	
76	171216260	Trần Vinh	Hoàng	K17XCD3	(HYD-201)C4	10	7	6.5	7	6.5	6	7.2	Bá y phá p Hai	
77	171216268	Hồ Thanh	Hùng	K17XCD3	(HYD-201)C4	10	8	7.5	8	7.5	8	8.3	Tam phá p Ba	
78	171216272	V? Trọng	Huy	K17XCD3	(HYD-201)D2	7.5	5	6.5	5.5	7	4	5.7	Nam phá p Bá y	
79	171216276	Hoàng Minh	Khánh	K17XCD3	(HYD-201)D2	0	0	0	0	0	HP	0.0	Kháng	
80	171216284	Trần Đ?nh	Long	K17XCD3	(HYD-201)C3	10	6.5	7.5	7	7.5	8	8.0	Tam	
81	171216292	Hoàng Thanh	Nam	K17XCD3	(HYD-201)D2	10	7	6.5	7.5	7	5	7.0	Bá y	
82	171216299	Huỳnh Văn	Nguyễn	K17XCD3	(HYD-201)D2	10	7	6	7.5	6.5	6	7.2	Bá y phá p Hai	
83	171216316	Nguyễn Văn Hồng	Quân	K17XCD3	(HYD-201)C3	5	0	6.5	0	7	6	4.5	Bấ u phá p Nam	
84	171216320	Nguyễn Xuân	Quang	K17XCD3	(HYD-201)D2	7.5	5	6	5.5	6.5	5	5.9	Nam phá p Chên	

NGÀY THI: 06/01/2013

LẦN THI: 1

STT	MSV	HỌ VÀ TÊN	LỚP SINH HOẠT	LỚP MÔN HỌC	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP						ĐIỂM TỔNG KẾT		Ghi chú
					A	BT 1	BT 2	BT 3	BT 4	F	SỐ	CHỮ	
					20	12.5	12.5	12.5	12.5	30	100		
85	171216332	Trần Huỳnh Sỹ	K17XCD3	(HYD-201)D2	10	8	7	7.5	6.5	7.5	7.9	Baý phap Chèn	
86	171216340	Đặng Xuân Thân	K17XCD3	(HYD-201)D2	10	8	7	7.5	6.5	7	7.7	Baý phap Baý	
87	171216344	Lê Hoàng Công Thanh	K17XCD3	(HYD-201)D2	0	0	0	0	0	HP	0.0	Kháng	
88	171216348	Dương Thành	K17XCD3	(HYD-201)C4	10	8.5	8	8	7.5	6	7.8	Baý phap Tâm	
89	171216356	Nguyễn Trung Tín	K17XCD3	(HYD-201)D3	10	7.5	7.5	8	7.5	6	7.6	Baý phap Sầu	
90	171216360	Nguyễn Thái Toàn	K17XCD3	(HYD-201)D2	0	0	0	0	0	HP	0.0	Kháng	
91	171216368	Phạm Minh Trung	K17XCD3	(HYD-201)D4	0	0	0	0	0	V	0.0	Kháng	
92	171216372	Lê Trường	K17XCD3	(HYD-201)C3	7.5	6.5	8.5	6	8	5	6.6	Sầu phap Sầu	
93	171216384	Lê Hoàng Việt	K17XCD3	(HYD-201)D2	10	7.5	6.5	7.5	6.5	7	7.6	Baý phap Sầu	
94	171216388	Hồ Kim Vĩnh	K17XCD3	(HYD-201)C3	7.5	5.5	8	6	8	6	6.7	Sầu phap Baý	
95	171218831	V? Minh Hải	K17XCD3	(HYD-201)C3	10	7	7	7	7	6	7.3	Baý phap Ba	
96	171218835	Trần Tấn Phi	K17XCD3	(HYD-201)C4	10	7.5	8	7.5	8	7.5	8.1	Tâm phap Mầu	
97	171218843	Nguyễn Tiến Lộc	K17XCD3	(HYD-201)D2	0	0	0	0	0	HP	0.0	Kháng	
98	171218851	Lê Hữu Thiện Mỹ	K17XCD3	(HYD-201)C3	10	8	7.5	7.5	7	6.5	7.7	Baý phap Baý	
99	171219008	Phan Văn Nhật	K17XCD3	(HYD-201)C4	10	8	7.5	8	7.5	7	8.0	Tâm	
100	172529041	Trần B?nh An	K17XCD3	(HYD-201)D2	10	6.5	6	7.5	6.5	4	6.5	Sầu phap Năm	
101	161215112	Hồ Thái Hải	K17XCD4	(HYD-201)C3	7.5	5.5	7	6	7	6	6.5	Sầu phap Năm	
102	161215188	Trần Văn Thường	K17XCD4	(HYD-201)D4	0	0	0	0	0	HP	0.0	Kháng	
103	161216463	Nguyễn Đ?nh Khan	K17XCD4	(HYD-201)D4	0	0	0	0	0	HP	0.0	Kháng	
104	171216213	Mai Xuân Anh	K17XCD4	(HYD-201)D2	0	0	0	0	0	V	0.0	Kháng	
105	171216221	Nguyễn Thị Châu	K17XCD4	(HYD-201)C3	10	7.5	7.5	7	7	8	8.0	Tâm	
106	171216224	Trương Văn Chương	K17XCD4	(HYD-201)D3	10	7	6.5	7	6.5	7	7.5	Baý phap Năm	
107	171216233	Lê Trí Dân	K17XCD4	(HYD-201)D3	10	7	6.5	7	6.5	7.5	7.6	Baý phap Sầu	
108	171216269	Phan Văn Hùng	K17XCD4	(HYD-201)D3	7.5	5	7	5.5	7	7	6.7	Sầu phap Baý	
109	171216317	Nguyễn Tùng Quân	K17XCD4	(HYD-201)D3	10	8.5	8	8	7.5	8	8.4	Tâm phap Bầu	
110	171216325	Cao Xuân Qu?	K17XCD4	(HYD-201)D4	10	7.5	6	8	6.5	5.5	7.2	Baý phap Hải	
111	171216353	Nguyễn Phước Thiện	K17XCD4	(HYD-201)D2	7.5	5.5	6.5	5.5	6.5	6.5	6.5	Sầu phap Năm	
112	171216357	Nguyễn Nhân Toàn	K17XCD4	(HYD-201)D3	0	0	0	0	0	V	0.0	Kháng	
113	171216361	Nguyễn Thành Tôn	K17XCD4	(HYD-201)D2	10	8	7	7.5	6.5	8	8.0	Tâm	
114	171216376	Ngô Anh Tuấn	K17XCD4	(HYD-201)D3	10	7.5	7.5	7.5	7.5	6	7.6	Baý phap Sầu	
115	171216377	Trương Đoàn Anh Tuấn	K17XCD4	(HYD-201)D2	10	8	7	7.5	6.5	5.5	7.3	Baý phap Ba	
116	171218838	Nguyễn Thọ Phú	K17XCD4	(HYD-201)D3	10	8.5	8	8	7.5	9	8.7	Tâm phap Baý	
117	171218845	V? Lê Quân	K17XCD4	(HYD-201)D3	0	0	0	0	0	V	0.0	Kháng	
118	171218850	Phạm Thanh Nam	K17XCD4	(HYD-201)D2	10	8	7.5	7.5	7	5	7.3	Baý phap Ba	
119	171219010	Lê Thành Đạt	K17XCD4	(HYD-201)D3	10	7	6.5	7	6.5	7.5	7.6	Baý phap Sầu	
120	171219015	Đặng Ngọc Kin	K17XCD4	(HYD-201)D3	7.5	5	7	5.5	7	7	6.7	Sầu phap Baý	
121	171219042	Phan Xuân Vũ	K17XCD4	(HYD-201)D4	10	8	7.5	8	7.5	7.5	8.1	Tâm phap Mầu	
122	162223422	Trần Quang Tùng	K17XDC	(HYD-201)C2	10	8	7.5	8	7.5	7.5	8.1	Tâm phap Mầu	
123	152336228	Bùi Việt Tân	K17XDD1	(HYD-201)C3	7.5	5.5	6.5	6	7	4.5	6.0	Sầu	
124	162213276	Hồ Tấn Nhiên	K17XDD1	(HYD-201)C1	0	0	0	0	0	V	0.0	Kháng	
125	162217085	Nguyễn Duy Thái	K17XDD1	(HYD-201)D1	7.5	4.5	6.5	5	7	7.5	6.6	Sầu phap Sầu	
126	162217419	Lê Thanh Khánh	K17XDD1	(HYD-201)D4	10	8.5	7	8	6.5	5.5	7.4	Baý phap Bầu	
127	162314770	Châu Ngọc Cường	K17XDD1	(HYD-201)D1	10	7.5	5.5	8	6	7	7.5	Baý phap Năm	
128	172215004	Mai Văn Hưởng	K17XDD1	(HYD-201)D1	7.5	4.5	6.5	5	7	5.5	6.0	Sầu	

NGÀY THI: 06/01/2013

LẦN THI: 1

STT	MSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP SINH HOẠT	LỚP MÔN HỌC	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP						ĐIỂM TỔNG KẾT		Ghi chú
						A	BT 1	BT 2	BT 3	BT 4	F	SỐ	CHỮ	
						20	12.5	12.5	12.5	12.5	30	100		
129	172217124	V? Trường	An	K17XDD1	(HYD-201)D1	10	8.5	6.5	8	6	7	7.7	Bá? phá? Bá?	
130	172217140	Lê Văn	Công	K17XDD1	(HYD-201)D1	5	0	6	0	6	5	4.0	Bá?	
131	172217148	Huỳnh Kim	Đạt	K17XDD1	(HYD-201)D1	10	8	6	8	6	6.5	7.5	Bá? phá? Nam	
132	172217156	Trần Minh	Đức	K17XDD1	(HYD-201)D4	2.5	0	0	0	0	V	0.0	Kháng	
133	172217176	Phạm Quốc	Hoàng	K17XDD1	(HYD-201)C1	10	8	8	8	7.5	9	8.6	Tâm phá? Sầu	
134	172217180	Nguyễn Đ?nh	Huân	K17XDD1	(HYD-201)C1	10	8	8	7.5	8	7	8.0	Tâm	
135	172217183	Trần Văn	Hùng	K17XDD1	(HYD-201)C1	10	8	8.5	7.5	8	7	8.1	Tâm phá? Mâu	
136	172217184	V? Quốc	Hùng	K17XDD1	(HYD-201)D1	10	8	6	8	6	7	7.6	Bá? phá? Sầu	
137	172217209	Lý Văn Thành	Lưu	K17XDD1	(HYD-201)D1	10	7.5	7.5	7	7	9	8.3	Tâm phá? Ba	
138	172217212	Tăng Chí	Na	K17XDD1	(HYD-201)C1	10	7.5	7.5	7.5	8	4	7.0	Bá?	
139	172217216	Trần Thành	Nga	K17XDD1	(HYD-201)C1	10	8	8	7.5	8	6.5	7.9	Bá? phá? Chèn	
140	172217220	Phạm Thanh	Ngọc	K17XDD1	(HYD-201)C1	10	8	8.5	7.5	8	7.5	8.3	Tâm phá? Ba	
141	172217224	Lê Hậu	Nguyễn	K17XDD1	(HYD-201)C1	7.5	5	6	5	6	7.5	6.5	Sầu phá? Nam	
142	172217228	Mai Trọng	Nhân	K17XDD1	(HYD-201)D1	10	7	7	7	7	6	7.3	Bá? phá? Ba	
143	172217236	Phạm Hồng	Phát	K17XDD1	(HYD-201)D1	10	7	7	7	7	7	7.6	Bá? phá? Sầu	
144	172217240	Phạm Đăng	Phú	K17XDD1	(HYD-201)D1	10	6.5	6.5	7	7	7.5	7.6	Bá? phá? Sầu	
145	172217252	Do?n Văn	Quốc	K17XDD1	(HYD-201)D1	10	7	7.5	7	7	7	7.7	Bá? phá? Bá?	
146	172217256	Đặng Ngọc	Sơn	K17XDD1	(HYD-201)C1	10	7.5	7	7	7	8.5	8.1	Tâm phá? Mâu	
147	172217264	Nguyễn Bảo	Thạch	K17XDD1	(HYD-201)D1	10	7	6.5	7.5	7	5.5	7.2	Bá? phá? Hai	
148	172217284	Ngô Quang	Thiệt	K17XDD1	(HYD-201)D4	10	8	6.5	8	6.5	5	7.1	Bá? phá? Mâu	
149	172217288	Hứa Huỳnh	Thịnh	K17XDD1	(HYD-201)D1	10	7.5	7	7.5	7	5.5	7.3	Bá? phá? Ba	
150	172217292	Nguyễn	Thọ	K17XDD1	(HYD-201)D1	10	8	6.5	8	6.5	8.5	8.2	Tâm phá? Hai	
151	172217294	Nguyễn Văn	Tiến	K17XDD1	(HYD-201)D4	10	8.5	7	8	6.5	8	8.2	Tâm phá? Hai	
152	172217300	Lưu Anh	Tín	K17XDD1	(HYD-201)D1	10	8	7	8	6.5	7.5	7.9	Bá? phá? Chèn	
153	172217304	Nguyễn Đức	Toàn	K17XDD1	(HYD-201)D4	7.5	5.5	7	5	6.5	7.5	6.8	Sầu phá? Tâm	
154	172217308	Nguyễn Văn	Trung	K17XDD1	(HYD-201)D1	10	7.5	6	8	6.5	6	7.3	Bá? phá? Ba	
155	172217312	Huỳnh Văn	Trường	K17XDD1	(HYD-201)D1	10	8	6.5	8	6.5	7	7.7	Bá? phá? Bá?	
156	172217316	Nguyễn Hữu	Tuấn	K17XDD1	(HYD-201)D1	10	8	6.5	8	6.5	7	7.7	Bá? phá? Bá?	
157	172217324	Lê Anh	Văn	K17XDD1	(HYD-201)C1	10	7.5	7	7	7	8	8.0	Tâm	
158	172217332	Nguyễn Tấn	Vui	K17XDD1	(HYD-201)D1	10	8	6.5	8	6.5	7	7.7	Bá? phá? Bá?	
159	172217125	Nguyễn Tấn	An	K17XDD2	(HYD-201)D4	7.5	5.5	7.5	6	8	4	6.1	Sầu phá? Mâu	
160	172217129	Trịnh Quốc	Anh	K17XDD2	(HYD-201)C1	10	8.5	7.5	8	7.5	7.5	8.2	Tâm phá? Hai	
161	172217133	Nguyễn Chí	Bảo	K17XDD2	(HYD-201)D4	10	6.5	8.5	6	8	5	7.1	Bá? phá? Mâu	
162	172217137	Hồ Minh	Châu	K17XDD2	(HYD-201)C1	10	8.5	8	8	7.5	9	8.7	Tâm phá? Bá?	
163	172217145	Nguyễn Văn	Cường	K17XDD2	(HYD-201)C1	10	8.5	7.5	8	7.5	7.5	8.2	Tâm phá? Hai	
164	172217149	Nguyễn Văn	Đạt	K17XDD2	(HYD-201)C1	10	8	8	8	7.5	7.5	8.2	Tâm phá? Hai	
165	172217157	Phạm Trung	Đức	K17XDD2	(HYD-201)C1	10	8.5	7.5	8	7.5	8	8.3	Tâm phá? Ba	
166	172217165	Nguyễn Văn	Hải	K17XDD2	(HYD-201)D4	10	6.5	8.5	6	8	6	7.4	Bá? phá? Bá?	
167	172217169	Phan Minh	Hiền	K17XDD2	(HYD-201)C3	7.5	5.5	6.5	6	7	6.5	6.6	Sầu phá? Sầu	
168	172217189	Trần Khánh	Hung	K17XDD2	(HYD-201)D1	10	8	6.5	8	6	7	7.7	Bá? phá? Bá?	
169	172217193	Nguyễn Văn	Huy	K17XDD2	(HYD-201)C3	10	7	7.5	7	7.5	8	8.0	Tâm	
170	172217213	Phan Đăng	Nam	K17XDD2	(HYD-201)D2	10	8	7.5	7.5	7	6.5	7.7	Bá? phá? Bá?	
171	172217229	Nguyễn Danh	Nhân	K17XDD2	(HYD-201)D4	10	6	8	6	8	7	7.6	Bá? phá? Sầu	
172	172217233	Dương Văn	Ninh	K17XDD2	(HYD-201)D4	10	5.5	7.5	6	8	6.5	7.3	Bá? phá? Ba	

NGÀY THI: 06/01/2013

LẦN THI: 1

STT	MSV	HỌ VÀ TÊN	LỚP SINH HOẠT	LỚP MÔN HỌC	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP						ĐIỂM TỔNG KẾT		Ghi chú
					A	BT 1	BT 2	BT 3	BT 4	F	SỐ	CHỮ	
					20	12.5	12.5	12.5	12.5	30	100		
173	172217247	Nguyễn Quang Phương	K17XDD2	(HYD-201)D2	10	8	7	7.5	6.5	7	7.7	Baý pháy Baý	
174	172217249	Lê Chí Quang	K17XDD2	(HYD-201)C1	10	8	6	7.5	6	7	7.5	Baý pháy Năm	
175	172217253	Lê Văn Quốc	K17XDD2	(HYD-201)C1	10	8	6	7.5	6	7	7.5	Baý pháy Năm	
176	172217261	Hồ Xuân Tân	K17XDD2	(HYD-201)D4	10	6	8	6	8	6	7.3	Baý pháy Ba	
177	172217265	Đặng Quốc Thái	K17XDD2	(HYD-201)D4	7.5	5	7.5	5	8	5	6.2	Sầu pháy Hai	
178	172217269	Lê Phú Thắng	K17XDD2	(HYD-201)D1	7.5	5	6.5	5	6.5	7	6.5	Sầu pháy Năm	
179	172217277	Ngô Minh Thạnh	K17XDD2	(HYD-201)D1	10	7.5	7	7.5	7	8.5	8.2	Tam pháy Hai	
180	172217285	V? Nhật Thịnh	K17XDD2	(HYD-201)D1	10	8.5	7	8	6.5	8.5	8.3	Tam pháy Ba	
181	172217297	Trần Văn Tiêng	K17XDD2	(HYD-201)C1	10	7.5	7	7	7	7.5	7.8	Baý pháy Tam	
182	172217305	Nguyễn Lê Công Trà	K17XDD2	(HYD-201)D4	10	6.5	8.5	6	8	5	7.1	Baý pháy Mâu	
183	172217309	Hồ Văn Trung	K17XDD2	(HYD-201)C3	10	6.5	8	7	8	5	7.2	Baý pháy Hai	
184	172217325	Phan Văn Việt	K17XDD2	(HYD-201)C4	10	7.5	7	7	6.5	8.5	8.1	Tam pháy Mâu	
185	172218885	M? Thành Nhân	K17XDD2	(HYD-201)C1	10	8	6	7.5	6	7	7.5	Baý pháy Năm	
186	172217130	Phan Tiến Anh	K17XDD3	(HYD-201)C2	10	7	7	6.5	6.5	5.5	7.0	Baý	
187	172217134	Dương Thế Bảo	K17XDD3	(HYD-201)C2	10	6.5	6.5	6.5	6.5	7.5	7.5	Baý pháy Năm	
188	172217144	Nguyễn Hữu Lê Cao Cường	K17XDD3	(HYD-201)C2	10	7	7	6.5	6.5	7	7.5	Baý pháy Năm	
189	172217150	Lê Hoàng Điệp	K17XDD3	(HYD-201)C1	10	8.5	7.5	8	7.5	9	8.6	Tam pháy Sầu	
190	172217154	Kiều Công Đức	K17XDD3	(HYD-201)C2	10	6	6	6.5	6.5	7.5	7.4	Baý pháy Bấ	
191	172217158	Dương Tiến Dũng	K17XDD3	(HYD-201)C2	10	6.5	6.5	6.5	6.5	8	7.7	Baý pháy Baý	
192	172217162	Hồ Đắc Duy	K17XDD3	(HYD-201)C1	10	8	7.5	8	7.5	5.5	7.5	Baý pháy Năm	
193	172217166	Phan Sơn Hải	K17XDD3	(HYD-201)C2	10	6.5	6.5	6.5	6.5	8.5	7.8	Baý pháy Tam	
194	172217170	Văn Phú Hiếu	K17XDD3	(HYD-201)C2	10	7.5	8.5	7	8	9	8.6	Tam pháy Sầu	
195	172217174	Lê Văn H?a	K17XDD3	(HYD-201)C2	10	7	8	7	8	6	7.6	Baý pháy Sầu	
196	172217178	Trương Quang Hợp	K17XDD3	(HYD-201)C2	10	7	8	7	8	7.5	8.0	Tam	
197	172217190	Lê Hải Hưng	K17XDD3	(HYD-201)C2	10	7	8	7	8	6.5	7.7	Baý pháy Baý	
198	172217194	Trần Đức Huy	K17XDD3	(HYD-201)C2	10	7	8	7	8	8.5	8.3	Tam pháy Ba	
199	172217206	Lê Văn Luận	K17XDD3	(HYD-201)C2	10	7	8	7	8	7	7.9	Baý pháy Chên	
200	172217214	Nguyễn Bảo Nam	K17XDD3	(HYD-201)C1	10	7.5	8	7.5	8	5	7.4	Baý pháy Bấ	
201	172217218	Nguyễn Quang Nghĩa	K17XDD3	(HYD-201)C1	10	7.5	8	7.5	8	7	8.0	Tam	
202	172217221	Nguyễn Như Ngọc	K17XDD3	(HYD-201)C2	7.5	8	6.5	8	6	4	6.3	Sầu pháy Ba	
203	172217222	Nguyễn Chung Ngọc	K17XDD3	(HYD-201)C2	10	7	8	7	8	6.5	7.7	Baý pháy Baý	
204	172217230	V? Do?n Hoàng Nhật	K17XDD3	(HYD-201)C1	10	8	6	7.5	6	8	7.8	Baý pháy Tam	
205	172217238	Lê Bá Phát	K17XDD3	(HYD-201)C2	10	7.5	7.5	8	7.5	5	7.3	Baý pháy Ba	
206	172217242	Nguyễn Hữu Phước	K17XDD3	(HYD-201)C2	10	8.5	8	8	7.5	6.5	8.0	Tam	
207	172217246	Trần Duy Phương	K17XDD3	(HYD-201)C2	10	8.5	8	8	7.5	7.5	8.3	Tam pháy Ba	
208	172217250	Hồ Minh Quang	K17XDD3	(HYD-201)C2	10	8.5	8	8	7.5	6.5	8.0	Tam	
209	172217254	Trần Huy Quyền	K17XDD3	(HYD-201)C1	10	7.5	6	7.5	6	7	7.5	Baý pháy Năm	
210	172217258	Trương Duy Tài	K17XDD3	(HYD-201)C2	10	8	7.5	8	7.5	5.5	7.5	Baý pháy Năm	
211	172217262	Nguyễn Hữu Tân	K17XDD3	(HYD-201)C2	10	7.5	7	8	7.5	6.5	7.7	Baý pháy Baý	
212	172217266	Hồ Công Thắng	K17XDD3	(HYD-201)C1	0	0	0	0	0	HP	0.0	Kháng	
213	172217274	Hoàng Việt Thành	K17XDD3	(HYD-201)C2	10	7.5	7	8	7.5	6	7.6	Baý pháy Sầu	
214	172217278	Hoàng Công Bảo Thạnh	K17XDD3	(HYD-201)C2	10	8.5	8	8	7.5	6	7.8	Baý pháy Tam	
215	172217282	Nguyễn Gia Thiện	K17XDD3	(HYD-201)C2	10	8	7.5	8	7.5	6.5	7.8	Baý pháy Tam	
216	172217290	Nguyễn Hữu Thịnh	K17XDD3	(HYD-201)C1	10	7	7	7	7	6.5	7.5	Baý pháy Năm	

NGÀY THI: 06/01/2013

LẦN THI: 1

STT	MSV	HỌ VÀ TÊN	LỚP SINH HOẠT	LỚP MÔN HỌC	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP						ĐIỂM TỔNG KẾT		Ghi chú
					A	BT 1	BT 2	BT 3	BT 4	F	SỐ	CHỮ	
					20	12.5	12.5	12.5	12.5	30	100		
217	172217306	V? Đ?nh Trí	K17XDD3	(HYD-201)C2	10	8.5	8	8	7.5	5	7.5	Bá? phá? Nàm	
218	172217314	Nguyễn Ngọc Tú	K17XDD3	(HYD-201)C2	10	7.5	7	8	7.5	5	7.3	Bá? phá? Ba	
219	172217321	Mai Nhật Tùng	K17XDD3	(HYD-201)C2	10	8	7.5	8	7.5	6.5	7.8	Bá? phá? Tàm	
220	172217330	Lê Trung V?nh	K17XDD3	(HYD-201)C2	10	8.5	8	8	7.5	7.5	8.3	Tàm phá? Ba	
221	172217334	Bùi Thạch Xuyên	K17XDD3	(HYD-201)C1	10	7.5	7	7	7	7	7.7	Bá? phá? Bá?	
222	152212673	Hà Chí Trai	K17XDD4	(HYD-201)C3	7.5	6	7	6	7	5	6.3	Säu phá? Ba	
223	172128904	Phạm Thanh Nghĩa	K17XDD4	(HYD-201)D1	10	7	7.5	7	7	9	8.3	Tàm phá? Ba	
224	172217151	Hồ Công Diệu	K17XDD4	(HYD-201)D1	10	8	6.5	8	6	6.5	7.5	Bá? phá? Nàm	
225	172217215	Dương Văn Nam	K17XDD4	(HYD-201)D4	0	0	0	0	0	V	0.0	Khàng	
226	172217259	Lê Thanh Tâm	K17XDD4	(HYD-201)D1	10	7.5	7.5	7.5	7	8	8.1	Tàm phá? Mäu	
227	172217267	Hoàng Chiến Thắng	K17XDD4	(HYD-201)D1	7.5	5	7	5	7	7	6.6	Säu phá? Säü	
228	172217268	Phan Văn Thắng	K17XDD4	(HYD-201)D1	10	7.5	7	7.5	7	8	8.0	Tàm	
229	172217291	Hoàng Ngọc Thịnh	K17XDD4	(HYD-201)C1	10	7.5	7	7	7	7.5	7.8	Bá? phá? Tàm	

BẢNG THỐNG KÊ SỐ LIỆU

STT	NỘI DUNG THỐNG KÊ	SL	TỶ LỆ	GHI CHÚ
1	Số sinh viên đạt	206	90%	
2	Số sinh viên nợ	23	10%	
TỔNG CỘNG :		229	100%	

LẬP BẢNG

Đà Nẵng, ngày 22 tháng 01 năm 2013  
PH?NG ĐÀO TẠO ĐH & SAU ĐH  
(k? và ghi r? họ tên)

Nguyễn Kim Đức

ThS. Nguyễn Hữu Phú